

BỘ TƯ PHÁP-BỘ NỘI
VỤ
Số: 01/2005/TTLT/BTP-
BNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 1 năm 2005

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 122/2004/NĐ-CP ngày
18/05/2004

của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức pháp chế
các Bộ,

cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy
ban nhân dân

tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và doanh nghiệp nhà nước

Thi hành Nghị định số 122/2004/NĐ-CP ngày 18/05/2004 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức pháp chế các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và doanh nghiệp nhà nước (sau đây gọi là Nghị định 122/2004/NĐ-CP), liên Bộ Tư pháp, Nội vụ hướng dẫn một số điểm về tổ chức pháp chế Bộ, ngành, cơ quan chuyên môn của địa phương và doanh nghiệp nhà nước như sau:

I. VỀ XÂY DỰNG, CƯỜNG CỐ TỔ CHỨC PHÁP CHẾ

1. Tổ chức pháp chế ở Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

a) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực đã thành lập tổ chức pháp chế trước thời điểm Nghị định số 122/2004/NĐ-CP có hiệu lực phải tiến hành rà soát lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức pháp chế ở Bộ, ngành mình để kịp thời điều

chỉnh theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh cho phù hợp với quy định của Nghị định số 122/2004/NĐ-CP.

b) Các cơ quan thuộc Chính phủ hoạt động sự nghiệp, thì tùy thuộc vào chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của cơ quan và yêu cầu, khối lượng công tác pháp chế, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ quyết định thành lập Phòng, Ban pháp chế hoặc phân công đầu mối đảm nhiệm công tác pháp chế.

c) Đối với các Tổng cục, Cục quản lý chuyên ngành trực thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ thì căn cứ vào yêu cầu, khối lượng công tác pháp chế, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ thành lập tổ chức pháp chế chuyên trách hoặc phân công đầu mối đảm nhiệm công tác pháp chế. Trường hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Tổng cục, Cục do Thủ tướng Chính phủ quy định thì Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ thành lập tổ chức pháp chế sau khi đã có ý kiến của Thủ tướng Chính phủ.

2. Tổ chức pháp chế ở các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).

Ngoại trừ Sở Tư pháp, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và yêu cầu, khối lượng công tác pháp chế trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định thành lập Phòng pháp chế hoặc phân công đầu mối đảm nhiệm công tác pháp chế và bố trí công chức pháp chế chuyên trách của cơ quan.

3. Tổ chức pháp chế ở các doanh nghiệp nhà nước

a) Các Tổng công ty được thành lập theo Quyết định số 91/TTg ngày 07 tháng 03 năm 1994 của Thủ tướng Chính phủ và các doanh nghiệp nhà nước hạng đặc biệt khác có Phòng, Ban pháp chế.

b) Các doanh nghiệp nhà nước khác, căn cứ vào nhu cầu công tác pháp chế mà thành lập tổ chức pháp chế hoặc bố trí cán bộ pháp chế chuyên trách hoặc thuê cố vấn pháp lý.

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ CỦA CÔNG CHỨC LÀM CÔNG TÁC PHÁP CHẾ